BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC HẬU GIANG KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN

SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC HẬU GIANG

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136

Chi nhánh: Số 16 Trương Định, P.6, Q.3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3933 3818 Fax: (84-8) 3933 3822

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CTCP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC HẬU GIANG

Địa chỉ: Số 50 Nguyễn Thái Học, Phường 1, Tp. Vị Thanh, Hậu Giang

Điện thoại: 0711. 3870093 Fax: 0711. 3870093

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3556 2875 Fax: (84-4) 3556 2874

Chi nhánh: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

Điện thoại:(84-8) 3820 9986 Fax: (84-8) 3820 9993

Hậu Giang, tháng 09 năm 2015

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

1. Thông tin về tổ chức phát hành

- Tên công ty : **Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang**
- Địa chỉ : Số 50 Nguyễn Thái Học, Phường 1, TP. Vị Thanh, Hậu Giang
- Vốn điều lệ hiện tại : 3.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần : 30.000 cổ phần
- Mệnh giá : 100.000 đồng/cổ phần.
- Ngành nghề kinh doanh :
  - Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai);
  - Kinh doanh phát hành các loại sách;
  - Sản xuất kinh doanh các loại thiết bị, đồ dùng dạy học, thiết bị văn phòng, thiết bị nghe nhìn (điện, điện tử, vi tính…v..v);
  - Kinh doanh vật phẩm văn hóa, văn hóa phẩm;
  - Thực hiện các dịch vụ nghiệp vụ, tư vấn các sản phẩm thuộc ngành nghề kinh doanh và phục vụ;
  - Sản xuất gia công bàn ghế, bảng học sinh.

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : 2.850 cổ phần (Tương đương 9,50% vốn điều lệ)
- Phương thức chào bán : Bán đấu giá công khai
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3556 2875 Fax: (84-4) 3556 2874

Chi nhánh: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 3820 9986 Fax: (84-8) 3820 9993

Website: www.vietinbanksc.com.vn

MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ 1
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO 2
1. Rủi ro về kinh tế 2
2. Rủi ro về luật pháp 4
3. Rủi ro cạnh tranh 4
4. Rủi ro của đợt chào bán 5
5. Rủi ro khác 5
III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN 6
1. Tổ chức phát hành: 6
2. Tổ chức tư vấn: 6
IV. CÁC KHÁI NIỆM 7
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY 8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 8
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty 10
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty 11
4. Hoạt động kinh doanh 12
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 14
6. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành 15
7. Chính sách đối với người lao động 16
8. Chính sách cổ tức 17
9. Tình hình hoạt động tài chính 17
10. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát 21
11. Tài sản 22
12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán 23
VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN 23
1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá 23
2. Mục đích của việc chào bán 25
3. Địa điểm công bố thông tin 25
4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan 25

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá.....26
6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá.....27
7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần.....27
VII. THAY LỜI KẾT 28

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30/06/2015 9
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 30/06/2015 9
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của Công ty giai đoạn 2012 - 2014.....12
Bảng 4: Cơ cấu chi phí của Công ty giai đoạn 2012 - 2014.....13
Bảng 5: Kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015 14
Bảng 6: Cơ cấu lao động Công ty đến 30/06/2015 16
Bảng 7: Tình hình trích lập các quỹ năm 2013 – 2014 và 6 tháng đầu năm 2015 19
Bảng 8: Các khoản phải thu của Công ty năm 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015.....19
Bảng 9: Nợ phải trả của Công ty năm 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015.....19
Bảng 10: Một số chỉ tiêu tài chính năm 2013 - 2014 20
Bảng 11: Danh sách thành viên Hộp đồng Quản trị của công ty tại thời điểm 30/06/2015.....21
Bảng 12: Danh sách Ban Giám đốc của Công ty tại thời điểm 30/06/2015.....21
Bảng 13: Danh sách Ban Kiểm soát của Công ty tại thời điểm 30/06/2015 21
Bảng 14: Danh mục tài sản cố định tại ngày 30/06/2015.....22
Bảng 15: Danh mục đất đai tại ngày 30/06/2015 22

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty Cổ phần;
- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Quyết định số 06/QĐ-ĐTKDV.HDTV2014 ngày 11/04/2014 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc Ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- Hợp đồng số 11/2012/TVBĐG /CKCT07 - SCIC ngày 05/07/2012 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam với Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) về dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang và các phụ lục hợp đồng kèm theo;
- Quyết định số 571/QĐ-ĐTKDV ngày 18/09/2015 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang;
- Theo chấp thuận và phê duyệt của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại công văn số 2493/ĐTKDV-CNPN ngày 18/09/2015 về Hồ sơ bán đấu giá phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Ngày 11/01/2007, Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), đánh dấu sự hội nhập của nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế thế giới. Song hành cùng các cơ hội đối với các doanh nghiệp Việt Nam là những tác động tiêu cực từ nền kinh tế thế giới. Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 trên toàn cầu đã tác động mạnh vào nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2008 giảm còn 6,23% trong khi tỷ lệ lạm phát tăng cao lên đến 19,9%. Thời gian qua, kinh tế thế giới mặc dù đang phục hồi và có những chuyển biến tích cực, song nhìn chung chưa thực sự ổn định và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi tác động đến kinh tế nước ta.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2013 ước tính tăng 5,42% so với năm 2012, trong đó quý I tăng 4,76%; quý II tăng 5,00%; quý III tăng 5,54%; quý IV tăng 6,04%. Trong mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,67%, đóng góp 0,48 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,43%, đóng góp 2,09 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực dịch vụ tăng 6,56%, đóng góp 2,85 điểm phần trăm vào mức tăng chung.

Tăng trưởng kinh tế năm 2013 cao hơn so với năm 2012 nhưng vẫn bị ảnh hưởng từ diễn biến phức tạp của kinh tế toàn cầu cùng với việc thắt chặt tài khóa và tiền tệ trong nước để kiềm chế lạm phát nên gặp nhiều khó khăn, nhiều ngành, lĩnh vực gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm. Sản xuất công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn nhưng kết quả tăng thấp. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước nền kinh tế - xã hội có những chuyển biến tích cực và đúng hướng. Kinh tế vĩ mô nhìn chung ổn định. Tăng trưởng ở mức hợp lý. Lạm phát được kiềm chế. Sản xuất công nghiệp phát triển với những dấu hiệu phục hồi, hàng tồn kho có xu hướng giảm. Sản xuất nông nghiệp và hoạt động kinh doanh của khu vực dịch vụ giữ ổn định.

Năm 2014 nền kinh tế vẫn chưa thể ra khỏi giai đoạn trì trệ. Những khó khăn đặt ra trong năm 2013 vẫn sẽ tiếp tục kéo dài trong năm 2014. Nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng, song tốc độ chậm; khu vực kinh tế trong nước vẫn còn tiếp tục khó khăn: Khu vực FDI giữ được lợi thế tăng trưởng, nhưng không có sự đột biến trong năm 2014; Nông nghiệp đã đạt đến đỉnh tăng trưởng do chưa thay đổi về cơ cấu, nên khó có khả năng tăng trưởng cao hơn năm 2013; Khu

vực dịch vụ sẽ tăng trưởng khá hơn năm 2013, nhưng chưa có khả năng thúc đẩy cả nền kinh tế. Tuy nhiên, bức tranh chung của nền kinh tế năm 2014 vẫn sáng hơn 2 năm 2012-2013. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2014 ước tính tăng 5,18% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó quý I tăng 5,09%; quý II tăng 5,25%. Đây là mức tăng GDP cao so với mức tăng cùng kỳ năm 2012 và 2013 và cả ba khu vực đều có mức tăng cao hơn mức tăng cùng kỳ năm 2013.

Sự tăng trưởng của nền kinh tế có ảnh hưởng lớn tới sự phát triển của các doanh nghiệp trong nước. Khi kinh tế phát triển, hoạt động kinh doanh của Công ty được đầu tư, mở rộng. Ngược lại, khi kinh tế suy thoái, hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ bị thu hẹp do ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế vĩ mô.

1.2. Rủi ro lạm phát

Lạm phát thường xảy ra do hai nguyên nhân chính là chi phí đẩy hoặc cầu kéo. Tổng cầu gia tăng do sự gia tăng của tiêu dùng hộ gia đình, chi tiêu Chính phủ, đầu tư và thay đổi ròng từ hoạt động xuất nhập khẩu.

Với mục tiêu tiếp tục kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô trong năm 2012, Ngân hàng Nhà nước đã tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt và bước đầu đã thu được những kết quả trong việc kiềm chế lạm phát. Điều này được thể hiện qua việc CPI Quý I năm 2012 chỉ tăng 2,55% so với tháng 12 năm 2011, thậm chí xảy ra giảm phát trong tháng 6/2012 (-0,26%) và tháng 7/2012 (-0,29%). Kết thúc năm 2012, CPI chỉ tăng 6,81% so với cùng kỳ, thấp hơn nhiều so với mức tăng 18,58% của năm 2011.

Sau khi lạm phát được kiềm chế ở mức 6,81% trong năm 2012, chỉ số giá tiêu dùng năm 2013 tiếp tục được kiểm soát. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 12/2013 tăng 0,51% so với tháng trước và tăng 6,04% so với tháng 12/2012. Đây là năm có chỉ số giá tiêu dùng tăng thấp nhất trong 10 năm trở lại đây. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2013 tăng 6,6% so với bình quân năm 2012.

Năm 2014, mục tiêu kiềm chế lạm phát là ưu tiên hàng đầu của điều hành kinh tế vĩ mô. Trong năm Chính phủ, các bộ, ngành thực hiện quyết liệt các biện pháp như tiết giảm đầu tư công; kiểm soát vĩ mô giá một số mặt hàng thiết yếu, đầu vào, có tính độc quyền và nhạy cảm cao; hỗ trợ doanh nghiệp giảm chi phí kinh doanh; phát triển mạnh mẽ hệ thống phân phối bán lẻ và thực hiện các chương trình bình ổn giá; thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". CPI tháng 12-2014 chỉ tăng 1,84% so với cùng kỳ năm 2013. CPI bình quân năm 2014 tăng 4,09% so với bình quân năm 2013, mức tăng khá thấp trong 10 năm trở lại đây.

Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ đề ra mục tiêu về lạm phát khoảng 5% và sang năm 2015, chỉ số giá tiêu dùng tháng 02/2015 giảm 0,25% so với tháng 12/2014 và tăng 0,34% so với cùng kỳ năm trước; chỉ số giá tiêu dùng bình quân 2 tháng năm nay tăng 0,64% so với bình quân cùng kỳ năm 2014.

Chỉ số lạm phát ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua chi phí đầu vào, đặc biệt là giá nguyên liệu và giá nhân công. Mặc dù lạm phát trong thời gian qua luôn được kiềm chế nhưng dưới tác động của lạm phát, các chi phí đầu vào phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang như chi phí điện, nước, … đều có xu hướng gia tăng, qua đó phần nào gây ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

1.3. Rủi ro lãi suất

Do nền kinh tế phải trải qua giai đoạn khó khăn vào năm 2013, nên người dân chọn gửi tiền vào ngân hàng là kênh đầu tư an toàn. Vẫn theo xu hướng giảm, năm 2014, Ngân hàng Nhà nước đã linh hoạt điều chỉnh giảm 0,5%/năm các mức lãi suất điều hành, giảm 2%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND đối với các lĩnh vực ưu tiên, giảm 1,5%/năm trần lãi suất huy động VND kết hợp với điều chỉnh giảm 0,5%/năm trần lãi suất huy động USD. Theo đó kể từ ngày 29/10/2014, mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 5,5%/năm; lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của các tổ chức, cá nhân tại các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với một số lĩnh vực, ngành kinh tế từ mức 8%/năm xuống còn 7%/năm.

2. Rủi ro về luật pháp

Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro về mặt pháp lý cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế, Chính phủ cũng đang từng bước hoàn chỉnh hệ thống pháp luật theo hướng đơn giản, minh bạch, ổn định theo thông lệ quốc tế.

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang hiện đang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Rủi ro cạnh tranh

Nền kinh tế thị trường cùng với xu thế hội nhập đặt ra cho Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang rất nhiều cơ hội cũng như thách thức. Bên cạnh đó, là một Công ty nằm dưới sự quản lý và điều tiết của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, hoạt động của Công ty chịu sự ảnh hưởng rất lớn trong biến động về chính sách của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Những biến động về các chi phí đầu vào, yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, thương hiệu, mẫu mã sản phẩm ngày càng tăng đòi hỏi Công ty phải có một bộ máy quản lý giỏi, tâm huyết, có kinh nghiệm thực tế mới có thể đứng vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh ngày càng tăng. Đây là một trong những rủi ro và thách thức lớn nhất đối với Công ty hiện tại và trong tương lai.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Sự thành công của đợt chào bán chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bao gồm yếu tố vi mô và vĩ mô. Ngoài ra, đây là đợt chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang, chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký. Do đó, trong trường hợp đợt chào bán này không thành công, hoạt động kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng.

5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, một số rủi ro mang tính chất bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến công ty như các hiện tượng thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo v.v…Đây là rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về con người, vật chất và tình hình hoạt động chung của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang.

III. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành:

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang

Đại diện: Ông **Phan Điền Sơn**

Chức vụ: Giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty

2. Tổ chức tư vấn:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM

Đại diện: Ông **Huỳnh Minh Trí**

Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 11/2012/TVBĐG /CKCT07 - SCIC ngày 05/07/2012 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

SCIC	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
VietinBankSc	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Công ty	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang
Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Tổ chức bán đấu giá	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Tổ chức chào bán	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng Quản trị
BKS	Ban kiểm soát
BCTC	Báo cáo tài chính
TSLĐ	Tài sản lưu động
HTK	Hàng tồn kho
TTS	Tổng tài sản
CA	Công an
TCTD	Tổ chức tín dụng
DTT	Doanh thu thuần

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang được thành lập vào ngày 07 tháng 05 năm 2004 gồm 34 cổ đông đăng ký vốn Điều lệ ban đầu là 1.300.000.000 đồng trong đó Tổng Công ty kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) nắm 31,50% vốn Điều lệ. Đây là thời kỳ Tỉnh Hậu Giang mới vừa được thành lập nên kinh tế vẫn còn khó khăn cho hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, với phương châm "**chất lượng cao, giá thành hạ, mẫu mã hấp dẫn**" cộng với cung cách quản lý mới nên hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp ngày càng cao và từng bước làm chủ thị trường.

Năm 2010 công ty quyết định tăng vốn điều lệ lên 3.000.000.000 đồng với 37 cổ đông, và tính tới thời điểm tăng vốn điều lệ đến nay Tổng Công ty Kinh doanh vốn Nhà nước nắm giữ 285.000.000 đồng tương ứng 9,50% vốn Điều lệ.

Hiện nay, Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang có trụ sở giao dịch chính tại số 50 Nguyễn Thái Học, Phường 1, TP. Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang. Công ty có đội ngũ cán bộ là 19 người và 03 cửa hàng trực thuộc làm nhiệm vụ chuyên cung cấp và phân phối sản phẩm sách giáo khoa, sách tham khảo, thiết bị trường học và văn phòng phẩm các loại phục vụ cho nhu cầu trong Tỉnh Hậu Giang với các hình thức bán buôn và bán lẻ.

1.2. Giới thiệu Công ty

- Tên tổ chức phát hành : **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC HẬU GIANG**
- Trụ sở chính : Số 50 Nguyễn Thái Học, Phường 1, Tp. Vị Thanh, Hậu Giang
- Điện thoại : 0711. 3870093
- Fax : 0711. 3870093
- Vốn điều lệ : 3.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh:

  Giấy CN ĐKKD Số 6300001252 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 07 tháng 05 năm 2004 và thay đổi lần thứ 7 ngày 04 tháng 06 năm 2014. CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang kinh doanh các ngành nghề sau:

  + Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai);
  + Kinh doanh phát hành các loại sách;
  + Sản xuất kinh doanh các loại thiết bị, đồ dùng dạy học, thiết bị văn phòng, thiết bị nghe nhìn (điện, điện tử, vi tính…v..v);

+ Kinh doanh vật phẩm văn hóa, văn hóa phẩm;
+ Thực hiện các dịch vụ nghiệp vụ, tư vấn các sản phẩm thuộc ngành nghề kinh doanh và phục vụ;
+ Sản xuất gia công bàn ghế, bảng học sinh.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng 1: Cơ cấu vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30/06/2015

STT	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	**Cổ đông Nhà nước**	**2.850**	**285.000.000**	**9,50**
2	**Cổ đông trong Công ty**	**13.250**	**1.325.000.000**	**44.16**
	Hội đồng quản trị	12.700	1.270.000.000	42,33
	Ban kiểm soát	250	25.000.000	0.83
	Cán bộ công nhân viên	300	30.000.000	1.00
3	**Cổ đông bên ngoài**	**12.450**	**1.245.000.000**	**41.50**
	Trong nước	12.150	1.245.000.000	41.50
	Nước ngoài	-	-	-
4	**Cổ phiếu quỹ**	**1.450**	**145.000.000**	**4.84**
	Tổng cộng	**30.000**	**3.000.000.000**	**100**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang)

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 30/06/2015

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	SCIC (Ông Đinh Thái Sơn - Đại diện)	Tầng 23 Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2.850	9,50
2	Đinh Thái Sơn	KV3, Phường Hiệp Thành, TX Ngã Bảy, Hậu Giang	1.600	5,33

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
3	Huỳnh Văn Ni	61/2/3 CMT8, Phường An Hòa, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	2.975	9,92
4	Trần Phương Khánh Vân	75/20A Trần Phú, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	2.050	6,83
5	Trần Thùy Anh	389 T2/14B Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	4.500	15,00
6	Bùi Hữu Lộc	261 Trần Hưng Đạo, Phường Ngã Bảy, TX Ngã Bảy, Hậu Giang	1.575	5,25
Tổng cộng			**15.550**	**51,83**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang)

1.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

- **Danh sách những công ty con của Công ty:** Không có.
- **Danh sách những Công ty mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** Không có.
- **Danh sách những Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát đối với Tổ chức chào bán:** Không có.

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang là điều lệ tổ chức và hoạt động.

- ***Trụ sở chính Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang – Cửa hàng 1***

  Địa chỉ: 50 Nguyễn Thái Học, P.1, TP. Vị Thanh, Hậu Giang.

  Điện thoại: 0711. 3870093 Fax: 0711. 3870093

Các đơn vị trực thuộc:

- ***Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang – Cửa hàng 2***

  Địa chỉ: 19 Nguyễn Công Trứ, P.1, TP. Vị Thanh, Hậu Giang.

- ***Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang – Cửa hàng 3***

  Địa chỉ: 101 Nguyễn Trãi, P.Lái Hiếu, Thị xã Ngã Bảy, Hậu Giang.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang bao gồm:

- **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)**: gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định.

  + Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm;
  + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
  + Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
  + Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ công ty;
  + Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
  + Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
  + Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
  + Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
  + Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- **Hội đồng Quản trị (HĐQT):** là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- **Ban Kiểm soát (BKS)**: là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra bao gồm 03 thành viên, nhiệm kỳ của BKS không quá 05 năm, thành viên BKS có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế; thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện các nhiệm vụ được giao; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- **Giám đốc**: do HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm một người trong số họ hoặc thuê người khác làm Giám đốc. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc của công ty không được đồng thời là Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp khác.

4. Hoạt động kinh doanh

4.1. Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang là một đơn vị phân phối của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Nguồn doanh thu của Công ty được hình thành chủ yếu từ kinh doanh các loại sách (sách giáo khoa, sách tham khảo); sản xuất kinh doanh các loại thiết bị đồ dùng dạy học, thiết bị văn phòng, thiết bị nghe nhìn (điện, điện tử, vi tính), kinh doanh văn phòng phẩm, văn hóa phẩm.

4.2. Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận qua các năm

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của Công ty giai đoạn 2012 - 2014

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
1	Doanh thu thuần	16.445.780.142	17.315.353.087	12.788.408.682
2	Doanh thu tài chính	31.729.839	11.124.213	19.914.613
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất, kinh doanh	985.676.862	534.945.659	413.880.991
4	Thu nhập khác	50.061.985	2.103.003	0
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.027.338.847	534.146.662	413.880.991
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	913.715.171	460.604.725	354.795.065

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 2012 - 2014)

4.3. Cơ cấu chi phí

Bảng 4: Cơ cấu chi phí của Công ty giai đoạn 2012 - 2014

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	%/DTT	Năm 2013	%/DTT	Năm 2014	%/DTT
1	Giá vốn hàng bán	13.071	*79,56*	14.276	*82,45*	9.862	*77,12*
2	Chi phí tài chính	9	*0,05*	52	*0,30*	14.973	*0,12*
3	Chi phí bán hàng	758	*4,62*	1.395	*8,06*	1.279	*10,01*
4	Chi phí quản lý DN	1.638	*9,97*	1.066	*6,16*	1.201	*9,40*
	Tổng chi phí	**15.476**	***94,19***	**16.791**	***96,97***	**27.315**	***96,65***

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 2012 - 2014)

4.4. Nguồn cung cấp hàng hóa

Công ty chủ động thiết lập quan hệ đối tác với nhiều nhà cung ứng nhằm đa dạng hàng hóa sản phẩm cung cấp cho thị trường.

Các nguồn cung cấp hàng cho công ty có tính ổn định cao vì hầu hết các nhà cung ứng có quan hệ đối tác lâu năm với Công ty.

4.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ

Việc kiểm tra chất lượng sách giáo khoa, thiết bị trường học và các loại ấn phẩm phục vụ cho việc dạy và học khác căn cứ theo tiêu chuẩn và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với công tác phân phối các thiết bị của các nhà cung ứng thì việc kiểm tra chất lượng, quy cách, mẫu mã được thực hiện ngay khi sản phẩm xuất xưởng.

Công ty thực hiện đúng tiến độ trong việc triển khai vận chuyển các thiết bị cho các đơn vị theo yêu cầu. Sau khi cung cấp đầy đủ các thiết bị giáo dục cho các đơn vị, Công ty chịu trách nhiệm hướng dẫn bảo quản và sử dụng thiết bị cho đơn vị và khắc phục các lỗi do quá trình vận chuyển xảy ra.

4.6. Hoạt động tiếp thị, quảng bá thương hiệu

Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang tổ chức hoạt động tiếp thị, quảng bá thương hiệu dưới các hình thức:

– Đại diện Công ty thường xuyên xúc tiến các cuộc gặp gỡ giới thiệu sản phẩm tại hội nghị các hiệu trưởng trong toàn tỉnh, và tổ chức trả lời phỏng vấn, hướng dẫn việc mua sách trên đài truyền hình, đài truyền thanh địa phương. Nhờ đó, Công ty đã mở rộng mạng lưới bán lẻ sản phẩm tới những khách hàng truyền thống và cả những khách hàng mới;

- Công ty được ngành Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ kiểm tra và hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị ở tất cả các trường trong tỉnh và cung cấp sách báo. Qua đó nắm được nhu cầu cần thiết mua sắm trang thiết bị của các trường để tổ chức hoạt động cho thư viện, phòng thí nghiệm, kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng sách, thiết bị của giáo viên, học sinh phục vụ cho việc dạy và học;
- Công ty thường kết hợp với các trường học trong tỉnh mở các lớp tập huấn về thư viện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên sử dụng các thiết bị dạy và học;
- Công ty thường xuyên tham gia các hội nghị tại địa phương, các hoạt động từ thiện - xã hội, tài trợ giúp đỡ các trường học ở các địa bàn khó khăn;
- Tổ chức các đợt khuyến mãi, giảm giá tại các nhà sách công ty và các đại lý toàn tỉnh (50 đại lý);
- Thông qua các phương tiện đại chúng (đài, báo) giới thiệu hoạt động kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ của Công ty...

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Bảng 5: Kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	6 tháng 2015
Doanh thu thuần	**17.315.353.087**	**12.788.408.682**	**5.365.805.565**
Doanh thu tài chính	11.124.213	19.914.613	3.125.644
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	**534.945.659**	**413.880.991**	**(612.981.468)**
Thu nhập khác	2.101.003	-	-
Chi phí khác	2.900.000	-	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	534.146.662	413.880.991	(612.981.468)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	**495.917.474**	**359.085.159**	**(612.981.468)**

(Nguồn: BCTC các năm 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015)

5.2. Phân tích những thuận lợi và khó khăn đối với hoạt động kinh doanh của công ty

a) Thuận lợi

- Công ty có chỗ đứng vững chắc trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, và các khu vực lân cận, với sự tín nhiệm và ủng hộ của các khách hàng truyền thống luôn được duy trì. Công ty là địa chỉ tin cậy, được lòng tin yêu của hầu khắp phụ huynh và học sinh tỉnh Hậu Giang.

- Được sự quan tâm đặc biệt của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang và lãnh đạo tỉnh, nhận được nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi từ các Bộ và ban ngành.
- Đội ngũ cán bộ nhân viên có kinh nghiệm lâu năm, tương đối lành nghề, luôn đoàn kết và tuân thủ mọi quy trình nhiệm vụ được giao.
- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, Công ty chỉ phải cạnh tranh duy nhất với nhà sách Fahasha đường Nguyễn Công Trứ, phường 1, TP. Vị Thanh, đây là một yếu tố thuận lợi giúp Công ty giảm được áp lực cạnh tranh.
- Hiện nay, các gia đình Việt Nam ngày càng quan tâm nhiều hơn tới việc đầu tư, phát triển giáo dục cho con trẻ nên nhu cầu về các sản phẩm giáo dục là rất lớn, là điều kiện thuận lợi để Công ty mở rộng các loại sản phẩm , dịch vụ.

b) Khó khăn

- Hệ thống giáo dục, sách giáo khoa của Việt Nam hiện thay đổi, cải cách qua từng năm do còn nhiều vướng mắc cần điều chỉnh vì vậy lượng sách và thiết bị tồn kho từ các năm trước có thể không được sử dụng cho năm sau, ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu, gây ra tình trạng lãng phí trong Công ty.
- Hoạt động của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố mùa vụ, hoạt động kinh doanh chủ yếu phát triển vào khoảng tháng 5 đến tháng 9 khi vào năm học mới, do đó dòng tiền của Công ty không được linh hoạt, gây khó khăn khi công ty muốn phát triển các hoạt động kinh doanh khác.
- Đội ngũ nhân sự của Công ty không được đào tạo, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng thường xuyên chính vì vậy hoạt đồng của nhân sự vẫn còn thụ động, thiếu sáng tạo, linh hoạt trong nhiệm vụ.
- Hiện nay, tình trạng in lậu trái phép sách giáo khoa, sách tham khảo tại Việt Nam vẫn còn rất phổ biến và chưa có những chế tài xử lý nghiêm khắc, do đó ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động kinh doanh của Công ty.

6. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

6.1. Triển vọng phát triển của ngành

Hiện nay, Công ty đã và đang khai thác các sản phẩm chính như sách giáo khoa, sách tham khảo, thiết bị trường học…Kế hoạch của Công ty là vẫn tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ hiện có, đồng thời đa dạng hóa sản phẩm cung cấp cho thị trường và phát triển mạng lưới các đại lý phân phối sách và các sản phẩm giáo dục khác.

Định hướng phát triển cho những năm tiếp theo là hướng đến xây dựng một Công ty phát triển vững mạnh trong lĩnh vực phân phối các sản phẩm phục vụ ngành giáo dục và đa dạng hóa các sản phẩm liên quan đến giáo dục. Định hướng này là hoàn toàn phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường sách và thiết bị giáo dục trong điều kiện giáo dục luôn là một trong những ngành được Nhà nước quan tâm, chú trọng và tạo điều kiện phát triển. Ngoài ra, sự hỗ trợ của

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cũng là một động lực lớn để Công ty có thể phát triển bền vững, cũng như thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

6.2. Triển vọng Công ty

Hiện nay, Công ty đã và đang khai thác các sản phẩm chính như sách giáo khoa, sách tham khảo, thiết bị trường học…Kế hoạch của Công ty là vẫn tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ hiện có, đồng thời đa dạng hóa sản phẩm cung cấp cho thị trường và phát triển mạng lưới các đại lý phân phối sách và các sản phẩm giáo dục khác.

Định hướng phát triển cho những năm tiếp theo là hướng đến xây dựng một Công ty phát triển vững mạnh trong lĩnh vực phân phối các sản phẩm phục vụ ngành giáo dục và đa dạng hóa các sản phẩm liên quan đến giáo dục. Định hướng này là hoàn toàn phù hợp với xu hướng phát triển của thị trường sách và thiết bị giáo dục trong điều kiện giáo dục luôn là một trong những ngành được Nhà nước quan tâm, chú trọng và tạo điều kiện phát triển. Ngoài ra, sự hỗ trợ của Nhà xuất bản Giáo dục cũng là một động lực lớn để Công ty có thể phát triển bền vững, cũng như thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

7. Chính sách đối với người lao động

7.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến thời điểm 30/06/2015, tổng số lao động của Công ty là 19 người.

Bảng 6: Cơ cấu lao động Công ty đến 30/06/2015

Theo trình độ	Số lao động
Trên đại học	1
Đại học và trên đại học	6
Trung cấp	9
Lao động chưa qua đào tạo	3
Tổng cộng	**19**

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang)

7.2. Chính sách tuyển dụng, tiền lương, thưởng, phúc lợi

- **Chính sách tuyển dụng**

Việc tuyển dụng và trả lương cho người lao động thực hiện theo chế độ hợp đồng lao động giữa Giám đốc (hoặc người được Giám đốc ủy quyền) và người lao động theo quy định của pháp luật.

- **Chính sách lương**

Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty năm 2014 là: 7.292.092 đồng/người/tháng.

- **Một số chế độ phúc lợi xã hội:**

Chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và Bảo hiểm thất nghiệp: Công ty bảo đảm các quyền lợi về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, và các chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với người lao động.

Chế độ về bảo hộ lao động: Công ty luôn thực hiện tốt chế độ cấp phát trang bị bảo hộ lao động cho công nhân viên theo quy định, đảm bảo môi trường làm việc luôn thoáng mát, an toàn, sạch sẽ.

Một số chế độ khác:

Nếu do nhu cầu tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh, dẫn đến người lao động bị mất việc làm, thì sẽ được giải quyết chính sách theo quy định hiện hành của nhà nước.

Hàng năm, Công ty tổ chức cho các cán bộ công nhân viên có thành tích tốt trong quá trình sản xuất kinh doanh được đi thăm quan nghỉ mát, thăm quan, học tập, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đảm bảo việc bố trí lao động phù hợp với năng lực chuyên môn và sức khỏe. Hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo tại chỗ đồng thời cử cán bộ công nhân viên đi học tập nâng cao tay nghề đảm bảo cán bộ công nhân viên nắm bắt tốt quy trình công nghệ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cụ thể trong năm 2012, Công ty tổ chức cho người lao động đi tham quan học tập ở Thái Lan, chi phí chuyến đi trích từ nguồn khen thưởng của Công ty. Ngoài ra, Công ty quan tâm tặng quà đến con của cán bộ công nhân viên trong các dịp Tết trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi, tổng kết năm học và khai giảng năm học; tổ chức kỷ niệm, tặng quà các ngày 8/3 và 20/10 động viên các cán bộ công nhân viên nữ. Công ty cũng rất chú trọng chăm lo đến cán bộ công nhân viên nhân dịp các ngày lễ tết trong năm như : 30/4; 1/5; 2/9, 20/11 và tết dương lịch, âm lịch.

8. Chính sách cổ tức

Đại hội đồng cổ đông quyết định mức cổ tức hằng năm của Công ty. Cổ tức được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của công ty.

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2014 ngày 10/02/2015, Công ty chia cổ tức năm 2014 là 10%, tổng cộng trả cổ tức là 300.000.000 đồng, trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 59.085.159 đồng. Năm 2015 Công ty dự định chi cổ tức từ 10% - 15%.

9. Tình hình hoạt động tài chính

9.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ

yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

a) Trích khấu hao tài sản cố định

Chi phí khấu hao của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang được trích lập phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ hữu hình được xác định theo nguyên giá trừ (–) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới TSCĐ được tính vào giá trị tài sản, chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ. Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi (lỗ) nào phát sinh do thanh lý tài sản đều được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ.
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang được thể hiện theo nguyên giá. Nguyên giá này bao gồm chi phí xây dựng, giá trị máy móc thiết bị và các chi phí trực tiếp khác. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang không được trích khấu hao cho đến khi các tài sản có liên quan được hoàn thành và đưa vào sử dụng.
- TSCĐ hữu hình có thời gian khấu hao được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ Tài Chính, cụ thể như sau:
  - + Nhà cửa, vật kiến trúc 04-32 năm
  - + Máy móc thiết bị 03-15 năm
  - + Phương tiện vận tải, truyền dẫn 05-25 năm
  - + Thiết bị, dụng cụ quản lý 03-10 năm
- TSCĐ vô hình được khấu hao, cụ thể như sau:
  - + Phần mềm kế toán 05 năm

b) Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Theo Báo cáo tài chính các năm 2012, 2013, 2014 và 6 tháng đầu năm 2015, Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

c) Các khoản phải nộp theo luật định

CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí … Năm 2013 thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp là 73.541.937 đồng, năm 2014 thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp là 59.085.926 đồng.

d) Trích lập các quỹ

Bảng 7: Tình hình trích lập các quỹ năm 2013 – 2014 và 6 tháng đầu năm 2015

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	30/06/2015
Quỹ khen thưởng phúc lợi	53.145.223	(38.566.248)	(56.181.089)
Quỹ Đầu tư phát triển	923.700.449	923.700.449	923.700.449
Quỹ Dự phòng Tài chính	28.159.506	341.952.462	341.952.462

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015)

e) Tình hình công nợ hiện nay đến thời điểm 30/06/2015

➢ ***Các khoản phải thu***

Bảng 8: Các khoản phải thu của Công ty năm 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	6 tháng 2015
Phải thu khách hàng	817.398.980	809.034.873	926.336.731
Trả trước người bán	18.265.035	73.400.921	6.340.204
Tổng	**835.664.015**	**882.435.794**	**932.676.935**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015)

➢ ***Các khoản phải trả***

Bảng 9: Nợ phải trả của Công ty năm 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015

Đơn vị: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	6 tháng 2015
Nợ ngắn hạn	**2.786270.077**	**2.568.226.949**	**4.999.682.601**
Vay và nợ ngắn hạn	-	900.000.000	1.361.886.790
Phải trả cho người bán	2.619.582.445	1.466.389.779	3.519.492.472
Người mua trả tiền trước	-	68.633.688	168.484.428
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	113.542.409	171.769.730	-
Phải trả người lao động	-	-	6.000.000

CHỈ TIÊU	Năm 2013	Năm 2014	6 tháng 2015
Các khoản phải trả. phải nộp ngắn hạn khác	-	-	-
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	53.145.223	(38.566.248)	(56.181.089)
Nợ dài hạn	-	-	-
Tổng	**2.786270.077**	**2.568.226.949**	**4.999.682.601**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 - 2014 và 6 tháng đầu năm 2015)

9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 10: Một số chỉ tiêu tài chính năm 2013 - 2014

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/ Nợ NH)	Lần	2,64	2,71
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - HTK/ Nợ NH)	Lần	0,79	0,14
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/Tổng nguồn vốn	%	37,84%	36,86%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	62,16%	63,14%
3. Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	0,50%	0,00%
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	99,50%	100,00%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ DTT	%	2,66%	2,77%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	10,06%	8,06%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	6,26%	5,09%

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC kiểm toán các năm 2013, 2014)

- ***Chỉ tiêu khả năng thanh toán ngắn hạn***: Các Hệ số khả năng thanh toán của Công ty ở mức khá an toàn do các khoản nợ phải trả của Công ty rất thấp. Mặt khác tài sản lưu động

của Công ty cụ thể là tiềnvà các khoản tương đương tiền tương đối nhiều. Hệ số thanh toán ngắn hạn có xu hướng tăng nhẹ trong giai đoạn 2013 – 2014.

- ***Chỉ tiêu hiệu về cơ cấu tài sản:*** Tài sản của công ty chủ yếu là các tài sản ngắn hạn, cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản năm 2013 là 99,50%, năm 2014 lên tới 100%. Điều này là do công ty không thực hiện các hoạt động sản xuất mà chủ yếu thực hiện hoạt động phân phối các sản phẩm, trang thiết bị nhập về.
- ***Chỉ tiêu khả năng sinh lời***: Các hệ số về khả năng sinh lời của Công ty từ năm 2013 đến năm 2014 giảm, phản ánh hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, công tác quản lý chi phí chưa đạt hiệu quả cao.

10. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

10.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Theo Điều lệ CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang thì số lượng thành viên HĐQT là 05 thành viên, bao gồm:

Bảng 11: Danh sách thành viên Hộp đồng Quản trị của công ty tại thời điểm 30/06/2015

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Đinh Thái Sơn	Chủ tịch HĐQT	4.450	14,83
2	Huỳnh Văn Ni	Phó chủ tịch HĐQT	2.975	9,92
3	Trần Phương Khánh Vân	Thành viên HĐQT	2.050	6,83
4	Trần Thùy Anh	Thành viên HĐQT	4.500	15,00
5	Bùi Hữu Lộc	Thành viên HĐQT	1.575	5,25

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang)

10.2. Danh sách Ban Giám đốc

Bảng 12: Danh sách Ban Giám đốc của Công ty tại thời điểm 30/06/2015

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Phan Điền Sơn	Giám đốc	250	0,83

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang)

10.3. Danh sách Ban Kiểm soát

Theo Điều lệ CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang thì số lượng thành viên Ban Kiểm soát là 03 thành viên, bao gồm:

Bảng 13: Danh sách Ban Kiểm soát của Công ty tại thời điểm 30/06/2015

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Võ Thị Kim Thắm	Trưởng Ban Kiểm soát	100	0,33
2	Trần Quốc Tuấn	Thành viên Ban Kiểm soát	50	0,17
3	Nguyễn Ngọc Thơ	Thành viên Ban Kiểm soát	100	0,33

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang)

11. Tài sản

Giá trị Tài sản cố định chủ yếu tại 30/06/2015 của Công ty Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang như sau:

Bảng 14: Danh mục tài sản cố định tại ngày 30/06/2015

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	1.574.919.992	(1.121.444.538)	453.475.454
Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-	-
Tổng cộng			**453.475.454**

(Nguồn: BCTC 6 tháng đầu năm 2015 CTCP Sách và Thiết bị Trường học Hậu giang)

➢ Tình hình sử dụng đất đai (thời điểm 30/06/2015)

Tại thời điểm 30/06/2015, Công ty đang sử dụng và quản lý các mảnh đất sau đây

Bảng 15: Danh mục đất đai tại ngày 30/06/2015

Stt	Địa chỉ	Tổng DT (m^2)	Mục đích sử dụng/ diện tích (m^2)			Cơ quan cho mượn đất
			Trụ sở chính	*Cửa hàng*	*Kho*	
1	Số 50 Nguyễn Thái Học, P.1, Tp.Vị Thanh, Hậu Giang	590	200	300	90	*Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang*
2	Số 19 Nguyễn Công Trứ, P.1, Tp.Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang	250	0	100	150	*Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang*
3	Số 101 Nguyễn Trãi, P.Lái Hiếu, Thị xã Ngã	375	0	375	0	*Trường THPT Lê Quý Đôn thị xã*

Stt	Địa chỉ	Tổng DT (m^2)	Mục đích sử dụng/ diện tích (m^2)			Cơ quan cho mượn đất
			Trụ sở chính	*Cửa hàng*	*Kho*	
	Bảy, Hậu Giang					*Ngã Bảy tỉnh Hậu Giang*

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang)

Công ty chỉ mượn đất của các cơ sở giáo dục trong tỉnh để xây dựng nơi làm việc, kho và các cửa hàng dạng tiền chế.

12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán

Không có.

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá

- Cổ phần chào bán : **CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang**
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 2.850 cổ phiếu (chiếm 9,50% vốn điều lệ)
- Mệnh giá cổ phần 100.000 đồng
- Giá khởi điểm bán đấu giá : 130.300 đồng/cổ phiếu
- Bước giá : 100 đồng
- Khối lượng đăng ký mua (Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài) : Đấu giá trọn lô, theo đó mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán.
- Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá :
  - Từ 28/09/2015 đến 22/10/2015 tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- Nộp tiền cọc :
  - Từ 28/09/2015 đến 22/10/2015
  - Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
    + Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
    + Số Tài khoản: 10201-000141315-1 Tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hà Nội
    + Nội dung: Họ tên/ Số CMT/Số ĐKKD/ ngày

cấp, nơi cấp; Nộp tiền đặt cọc mua….. cổ phần (ghi rõ số lượng, tên cổ phần đăng ký mua)

- Nộp Phiếu tham dự đấu giá :
  + Tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá: Từ 28/09/2015 đến 16h ngày 23/10/2015
  + **CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam,**
  + Địa chỉ:
  + Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
  + Số 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

  Từ 28/09/2015 đến 23/10/2015
  + **CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang**
  + Địa chỉ: Số 50 Nguyễn Thái Học, Phường 1, Tp Vị Thanh, Hậu Giang
  + Nộp qua đường bưu điện: gửi về Tổ chức thực hiện bán đấu giá trước 16h00 ngày 23/10/2015 theo địa chỉ:
  + **CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**
  + Địa chỉ:
    - Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
    - Số 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Tổ chức đấu giá : – 14h00 ngày 27/10/2015

  CTCP Sách và Thiết bị trường học Hậu Giang

  Địa chỉ: Số 50 Nguyễn Thái Học, Phường 1, TP. Vị Thanh, Hậu Giang
- Nộp tiền mua cổ phần : – Từ ngày 28/10/2015 đến 16h00 ngày 10/11/2015
  – Chuyển khoản hoặc nộp tiền trực tiếp vào Tài khoản:
  + Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

+ Số Tài khoản: 10201-000141315-1 Tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Hà Nội
+ Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) - Thanh toán tiền mua ….. (ghi rõ số lượng và tên cổ phần mua)

- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Từ ngày 28/10/2015 đến ngày 05/11/2015

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá và đợt đấu giá được công bố tại:

- **Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**

  Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

  Điện thoại: 04. 3556 2875 Fax: 04. 3556 2874

  Chi nhánh: Số 49 Tôn Thất Đạm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

  Điện thoại: 08. 3820 9986 Fax: 08. 3820 9993

  Website: www.vietinbanksc.com.vn

- **Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**

  Tại website: www.scic.vn

- **Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang**

  Địa chỉ: Số 50 Nguyễn Thái Học, Phường 1, Thành phố Vị Thanh, Hậu Giang

  Điện thoại: 0711. 3870093 Fax: 070. 3870093

4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam, cụ thể:

Nhà đầu tư trong nước: là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.

Nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi 01 (một) mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá.

4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đúng thời hạn quy định.
- Đặt cọc đủ giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban tổ chức đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá.
- Tuân thủ các quy định của Quy chế đấu giá.

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

- **Đối với cá nhân trong nước:**
  + Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
  + Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- **Đối với tổ chức trong nước:**
  + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
  + Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
  + Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
- **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

+ Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
+ Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
+ Giấy ủy quyền (nếu có);
+ Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

– Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

+ Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
+ Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
+ Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

– Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.vietinbanksc.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bầy và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp… cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai …. phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

Hậu Giang, ngày 21 tháng 09 năm 2015

Đại diện Tổ chức phát hành
Công ty Cổ phần
Sách và Thiết bị Trường học Hậu Giang
Giám đốc

Phan Điền Sơn

Đại diện Tổ chức Tư vấn
Công ty Cổ phần Chứng khoán
Ngân hàng Công thương Việt Nam
Phó Giám đốc

Huỳnh Minh Trí